

Tổng hợp kiến thức về tìm số bị chia, số chia - Toán Lớp 2

Chào các em học sinh! Bài học hôm nay sẽ giúp các em nắm vững cách tìm các thành phần chưa biết trong một phép chia, đó là tìm số bị chia và số chia. Đây là một dạng toán rất quan trọng và thú vị!

1. Ôn tập: Các thành phần trong phép chia

a. Giới thiệu

Trong một phép chia, chúng ta có ba thành phần quan trọng cần nhớ:

- **Số bị chia:** Là số được đem đi chia. Đây thường là số lớn nhất trong phép chia hết.
- **Số chia:** Là số dùng để chia số bị chia.
- **Thương:** Là kết quả của phép chia.

b. Ví dụ

Xét phép chia: $12 : 2 = 6$

Trong đó:

- **12** là **Số bị chia**
- **2** là **Số chia**
- **6** là **Thương**

2. Mối liên hệ giữa phép nhân và phép chia

Phép nhân và phép chia có mối quan hệ rất mật thiết. Từ một phép nhân, ta có thể viết được hai phép chia tương ứng. Việc hiểu rõ mối quan hệ này là chìa khóa để giải các bài toán tìm thành phần chưa biết.

Ví dụ:

Từ phép nhân: $5 \times 4 = 20$

Ta có thể viết được hai phép chia:

- $20 : 5 = 4$
- $20 : 4 = 5$

Nhờ mối liên hệ này, chúng ta có thể dễ dàng tìm được các thành phần còn thiếu trong phép chia.

3. Phương pháp tìm Số Bị Chia

a. Quy tắc và Công thức

Để tìm thành phần đầu tiên trong phép chia (số bị chia), chúng ta áp dụng quy tắc sau:

Quy tắc: Muốn tìm số bị chia, ta lấy thương nhân với số chia.

Công thức: Số bị chia = Thương $\times$ Số chia

b. Các dạng bài tập và ví dụ minh họa

Dạng 1: Tìm x (tìm thành phần chưa biết)

Ví dụ 1: Tìm x, biết $x : 3 = 7$

Phân tích:

- x là số bị chia (số cần tìm)
- 3 là số chia
- 7 là thương

Bài giải:

Áp dụng quy tắc, ta có:

$$x = 7 \times 3$$

$$x = 21$$

Vậy, $x = 21$.

Ví dụ 2: Tìm y, biết $y : 5 = 9$

Bài giải:

$$y = 9 \times 5$$

$$y = 45$$

Vậy, $y = 45$.

Dạng 2: Bài toán có lời văn

Ví dụ 3: Cô giáo chia đều số bút chì cho 4 bạn, mỗi bạn được 5 cái bút. Hỏi lúc đầu cô giáo có tất cả bao nhiêu cái bút chì?

Tóm tắt:

- Số bạn được chia (số chia): 4 bạn

- Số bút mỗi bạn nhận được (thương): 5 cái
- Tổng số bút lúc đầu (số bị chia): ? cái

Bài giải:

Số bút chì cô giáo có lúc đầu là:

$$5 \times 4 = 20 \text{ (cái bút)}$$

Đáp số: 20 cái bút chì.

4. Phương pháp tìm Số Chia

a. Quy tắc và Công thức

Để tìm thành phần thứ hai trong phép chia (số chia), chúng ta áp dụng quy tắc sau:

Quy tắc: Muốn tìm số chia, ta lấy số bị chia chia cho thương.

Công thức: Số chia = Số bị chia : Thương

b. Các dạng bài tập và ví dụ minh họa

Dạng 1: Tìm x (tìm thành phần chưa biết)

Ví dụ 1: Tìm x, biết $24 : x = 4$

Phân tích:

- 24 là số bị chia
- x là số chia (số cần tìm)
- 4 là thương

Bài giải:

Áp dụng quy tắc, ta có:

$$x = 24 : 4$$

$$x = 6$$

Vậy, $x = 6$.

Ví dụ 2: Tìm y , biết $35 : y = 5$

Bài giải:

$$y = 35 : 5$$

$$y = 7$$

Vậy, $y = 7$.

Dạng 2: Bài toán có lời văn

Ví dụ 3: Mẹ có 30 quả cam, mẹ chia đều vào các đĩa, mỗi đĩa có 5 quả. Hỏi mẹ đã dùng bao nhiêu cái đĩa?

Tóm tắt:

- Tổng số cam (số bị chia): 30 quả
- Số cam mỗi đĩa (thương): 5 quả
- Số đĩa đã dùng (số chia): ? cái đĩa

Bài giải:

Số đĩa mẹ đã dùng là:

30 : 5 = 6 (cái đĩa)

Đáp số: 6 cái đĩa.

5. Bảng tổng hợp và so sánh

Để các em dễ nhớ hơn, chúng ta hãy cùng xem bảng so sánh hai quy tắc nhé!

Nội dung	Tìm Số Bị Chia	Tìm Số Chia
Dạng toán	$x : a = b$	$a : x = b$
Quy tắc	Lấy thương nhân với số chia.	Lấy số bị chia chia cho thương.
Công thức	$x = b \times a$	$x = a : b$
Ví dụ	$x : 4 = 5 \rightarrow x = 5 \times 4 \rightarrow x = 20$	$30 : x = 3 \rightarrow x = 30 : 3 \rightarrow x = 10$

6. Bài tập vận dụng

Bài 1: Tìm y

- 1. $y : 2 = 8$
- 2. $36 : y = 4$
- 3. $y : 5 = 10$
- 4. $50 : y = 5$

Đáp án: 1. $y=16$; 2. $y=9$; 3. $y=50$; 4. $y=10$

Bài 2: Điền số thích hợp vào ô trống

Số bị chia	?	28	?	18
Số chia	5	?	3	?
Thương	7	4	9	2

Đáp án (theo cột từ trái sang phải): 35, 7, 27, 9

Bài 3: Giải bài toán có lời văn

- a) Lớp 2B có một số học sinh, khi xếp thành 3 hàng thì mỗi hàng có 10 bạn. Hỏi lớp 2B có tất cả bao nhiêu học sinh?
- b) Có 15 bông hoa cắm đều vào các lọ, mỗi lọ có 3 bông. Hỏi đã dùng mấy lọ hoa?

Đáp án:

- a) Số học sinh lớp 2B là: $10 \times 3 = 30$ (học sinh).
- b) Số lọ hoa đã dùng là: $15 : 3 = 5$ (lọ hoa).

7. Tổng kết kiến thức cần nhớ

Để giải tốt các bài toán tìm thành phần chưa biết trong phép chia, các em chỉ cần ghi nhớ hai quy tắc vàng sau:

- Muốn tìm số bị chia, ta lấy thương nhân với số chia.
- Muốn tìm số chia, ta lấy số bị chia chia cho thương.

Chúc các em học thật tốt và luôn yêu thích môn Toán!